TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SM** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2025/HS-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SM, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Quân và ông Đinh Văn Kiên

- Thư ký phiên toà: bà Lý Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SM tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện SM, Toà án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2025/TLST-HS ngày 16/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2025/QĐXXST-HS ngày 29/4/2025 đối với bị cáo:

Lò Văn Th ; tên gọi khác: không, sinh ngày 01/8/1985 tại huyện SM, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản MC , xã ML, huyện SM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lò Văn Ph, sinh năm 1960 và bà Lường Thị H, sinh năm 1962; vợ là Lò Thị H, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007 con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 10/12/2024 tại bản MC, xã ML, huyện SM, Tổ công tác Công an xã ML, huyện SM bắt quả tang Lò Văn Th có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xanh đen bên trong có chứa 66 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 02 cục bột liên kết màu trắng (Thoảng khai nhận là Hồng phiến và Heroine) và 01 chiếc điện thoại di động có gắn 01 thẻ sim.

Ngày 11/12/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SM tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: 66 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 6,81 gam, trích 05 viên có tổng khối lượng 0,51 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1. Vật chứng còn lại 61 viên có khối lượng 6,30 gam ký hiệu L1.

Chất bột liên kết màu trắng có tổng khối lượng 2,91 gam, trích 0,20 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2. Vật chứng còn lại 2,71 gam ký hiệu L2.

Kết luận giám định số 2101/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam.

- Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giảm định là 0,20 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 6,81 gam, loại Methamphetamine và 2,91 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Năm 2023 Lò Văn Th đi làm thuê tại Hà Nội có quen một người tự giới thiệu tên là So ở bản Hát Pang, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, Sơn La và có xin được số điện thoại 0348733845 của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Hờ ở bản Tư Làng (trước đây là bản Hua Cha), xã Mường Bám, huyện Thuận Châu và lưu số điện thoại của Hờ trong danh bạ là "Mhch". Ngày 05/12/2024 Thoảng gọi điện thoại cho Hờ hỏi mua Hồng phiến và Heroine với số tiền 2.000.000 đồng, Hờ đồng ý và hẹn gặp nhau ở nhà Thoảng. Khoảng 15 giờ ngày 06/12/2024 Hờ đi xe mô tô đến nhà Thoảng, gặp nhau Hờ đưa cho Thoảng 01 túi nilon màu xanh đen bên trong có 69 viên Hồng phiến và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine, Thoảng trả cho Hờ số tiền 2.000.000 đồng (là tiền do lao động tiết kiệm mà có). Mỗi ngày Thoảng trích một ít Heroine và Hồng phiến ra sử dụng, số ma tuý còn lại Thoảng cất ở dưới đệm ngủ. Đến khoảng 12 giờ ngày 10/12/2024 khi Thoảng đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã ML đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, tạm giữ người và thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 16/4/2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện SM đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lò Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SM trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín. Trong phong bì gồm: 01 túi Nilon màu xanh đen ký hiệu L1 = 6,30 gam là Methamphetamine và 01 túi Nilon màu trắng ký hiệu L2 = 2,71 gam là Heroine; 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel số: 0982.572.829.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động loại bàn phím, nắp gập, nhãn hiệu AILENS, vỏ màu đen.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện SM, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện SM, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[*2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SM, không thay đổi, bổ sung nội dung gì, hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SM. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 10/12/2024; Kết luận giám định số 2101/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: 12 giờ 20 phút ngày 10/12/2024 tại bản MC , xã ML, huyện SM, Lò Văn Th có hành vi cất giữ trái phép 9,72 gam ma túy trong đó: 6,81 gam, loại Methamphetamine và 2,91 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Lò Văn Th đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 16/4/2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện SM là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định, là đối tượng nghiện ma tuý. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Vật chứng vụ án*:

Đối với 6,30 gam Methamphetamine ký hiệu L1 và 2,71 gam Heroine ký hiệu L2 và 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel số: 0982.572.829 là vật nhà nước cấm tàng trữ, vật hết hạn không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 (Một) Chiếc điện thoại di động loại bàn phím, nắp gập, nhãn hiệu AILENS là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

[7] *Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc ma túy: Lò Văn Th khai đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Hờ ở bản Tư Làng (trước là bản Hua Cha), xã Mường Bám, huyện Thuận Châu. Quá trình xác minh, điều tra tại bản Tư Làng có một người đàn ông dân tộc Mông tên là Vừ Dúa Hờ sinh năm 1968. Cơ quan điều tra đã tiến hành nhận dạng, kết quả Lò Văn Th khẳng định Vừ Dúa Hờ trong ảnh không phải là người đã bán ma tuý cho Thoảng. Ngoài lời khai của Thoảng ra không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

Mặt khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại 0348733845 mà Lò Văn Th khai nhận là số điện thoại của Hờ, bị cáo đã gọi hỏi mua ma tuý. Kết quả xác định người đứng tên đăng ký số thuê bao là Sùng Chờ Dơ sinh năm 1970 ở bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu. Tiến hành lấy lời khai Dơ khẳng định không được đăng ký sử dụng số thuê bao này. Tiến hành thu thập bản ảnh của Dơ và tiến hành nhận dạng. Kết quả Lò Văn Th khẳng định người trong ảnh không phải là người đã bán ma tuý cho Thoảng nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý, cần chấp nhận.

Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma tuý đã thu giữ trong vụ án.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là So ở bản Hát Pang, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, Lò Văn Th khai là người đã cho bị cáo số điện thoại của Hờ để bị cáo gọi hỏi mua ma tuý vào năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác minh tại bản Hát Pang, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu không có người đàn ông nào tên là So nên không có căn cứ để điều tra xử lý, cần chấp nhận.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] *Về đề nghị của đại diện viện kiểm sát*: Đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật, tội danh, hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2024

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

(1) Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) Phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín. Trong phong bì gồm: 01 túi Nilon màu xanh đen ký hiệu L1 = 6,30 gam là Methamphetamine và 01 túi Nilon màu trắng ký hiệu L2 = 2,71 gam là Heroine.

- 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel số: 0982.572.829.

(2). Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động loại bàn phím, nắp gập, nhãn hiệu AILENS, vỏ màu đen.

(*Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SM; Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện SM và cơ quan Thi hành án dân sự huyện SM*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14 tháng 5 năm 2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện SM (02 bản);
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện SM ;
- Người tham gia tố tụng
- Trại tạm giam;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mai